

# CTCP Gemadept

(HOSE: GMD)

## Tiếp đà phục hồi

**Năm Giữ**  
(Báo cáo cập nhật)**Giá mục tiêu:**  
**50,500 VND**  
Upside +3.3%

Công ty cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam)  
Bùi Ngọc Châu chau.bn@miraeasset.com.vn

### Kết quả HĐKD 9T2021

**Sản lượng tăng trưởng ở tất cả nhóm cảng:** Trong 9T2021, sản lượng thông quan của hệ thống GMD tăng mạnh. Cụ thể, sản lượng thông quan container nhóm cảng Hải Phòng đạt 754,359 TEU (+13% CK); nhóm cảng phía Nam, trừ Gemalink, ghi nhận sản lượng thông quan 620,836 TEU (+5.6% CK); Gemalink ghi nhận sản lượng 9T2021 đạt khoảng 607,660 TEU; cụm cảng Gemadept Dung Quất ghi nhận sản lượng gần 1.93 triệu tấn (+31% CK).

Doanh thu (DT) và lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (LN HĐKD) 9T2021 của GMD đạt lần lượt 2,167 tỷ VND (+14% CK) và 597.9 tỷ VND (+43.8% CK).

### Động lực tăng trưởng năm 2022 và các yếu tố rủi ro chính

**Hoạt động sản xuất phục hồi:** Hoạt động sản xuất T11/2021 tiếp tục phục hồi sau giai đoạn giãn cách khi PMI ghi nhận ở mức 52.2, duy trì trên ngưỡng 50 tháng thứ hai liên tiếp và IIP T11 trở lại mức tăng trưởng dương 5.6% CK. Hoạt động sản xuất dự báo phục hồi khi FDI công nghiệp tăng trưởng.

**Hoạt động vận tải thủy tích cực:** Trong 11T2021, khối lượng vận tải biển đạt 76.4 triệu tấn (+3.1% CK). Vận tải thủy nội địa thu hẹp đà giảm với khối lượng ước đạt 288.9 triệu tấn (-5.3% CK). Bên cạnh đó, tổng tải trọng tàu biển và tàu sông ghi nhận tăng mạnh ở mức lần lượt 22% và 14.5% CK trong 10T2021 là tín hiệu cho thấy sản lượng vận tải thủy nhiều khả năng tiếp tục tăng trưởng tốt trong năm 2022.

#### Rủi ro

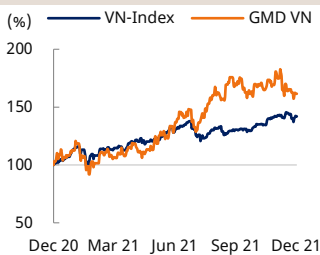
Việc di dời Cảng Trường Thọ; hoạt động đầu tư mở rộng cảng Lạch Huyện; lãi suất là các yếu tố không chắc chắn có thể làm thay đổi giá trị của doanh nghiệp và cổ phiếu GMD.

### Định giá

Phản ánh hai yếu tố: 1) hoạt động sản xuất bị gián đoạn trong Q3 và 2) sự cải thiện LN công ty liên kết, chúng tôi dự phóng DT và LNST năm 2021 của GMD lần lượt ở mức 2,739.4 tỷ VND (+5.1% CK) và 576.2 tỷ VND (+55.7% CK).

Với mức lợi suất yêu cầu (RRR) 12%, tỷ lệ tăng trưởng (g) sau năm 2030 ~ 5%, chúng tôi xác định mức giá hợp lý của cổ phiếu GMD là 50,500 VND/cổ phiếu.

### Các chỉ số chính



Giá hiện tại (13/12/2021, VND)	48,900	Vốn hóa (Tỷ VND)	14,737
LN hoạt động (21F, tỷ VND)	857	SL cổ phiếu lưu hành (triệu cp)	301
Kỳ vọng thị trường về LNHHĐ (21F, tỷ VND)	567	Tỷ lệ tự do chuyển nhượng (%)	96.7
Tăng trưởng EPS (21F, %)	55.7	Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	40.7
P/E (21F, x)	27	Beta (12 tháng)	1.0
P/E thị trường (x)	14.6	Thấp nhất 52 tuần (VND)	25,850
VN-Index	1,464	Cao nhất 52 tuần (VND)	56,000

### Biến động giá cổ phiếu

(%)	1M	6M	12M
Tuyệt đối	-9.0	15.5	56.6
Tương đối	-9.1	8.1	16.7

### Các chỉ tiêu tài chính và định giá

Năm	FY 2018	FY 2019	FY 2020	FY 2021	FY 2022	FY 2023
Doanh thu (Tỷ VND)	2,708	2,643	2,606	2,739	3,151	3,443
LNHHĐ (Tỷ VND)	546	544	496.3	857.4	913.2	1,075.6
Biên LNHHĐ (%)	20.2	20.6	19.0	31.3	29.0	31.2
LNST (tỷ VND)	1,848	517	441	720	767	904
EPS (VND)	6,207	1,602	1,166	1,816	1,934	2,278
ROE (%)	29.6	8.1	6.7	10.4	10.5	11.7
P/E (x)	4.2	14.5	42.0	27.0	25.3	21.5
P/B (x)	1.3	1.2	2.2	2.1	2.0	1.9

Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES & DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

## Kết quả HĐKD 9T2021

**Sản lượng tăng trưởng ở tất cả nhóm cảng:** Trong 9T2021, sản lượng thông quan của hệ thống GMD tăng mạnh. Cụ thể, sản lượng thông quan container nhóm cảng Hải Phòng (có 3 cảng chính là Nam Hải, Nam Hải Đình Vũ, Nam Đình Vũ) đạt 754,359 TEU (+13% CK); nhóm cảng phía Nam (có cảng chính là cảng Bình Dương và ICD3 Trường Thọ), trừ Gemalink, ghi nhận sản lượng thông quan 620,836 TEU (+5.6% CK); Gemalink ghi nhận sản lượng 9T2021 đạt khoảng 607,660 TEU; cụm cảng Gemadept Dung Quất ghi nhận sản lượng gần 1.93 triệu tấn (+31% CK).

Theo đó, doanh thu (DT) và lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (LN HĐKD) 9T2021 của GMD đạt lần lượt 2,167 tỷ VND (+14% CK) và 597.9 tỷ VND (+43.8% CK). Biên lợi nhuận gộp (LNG) và LN HĐKD ở mức 38.8% và 27.6%. Lợi nhuận từ các công ty liên kết (LN CTLK) ghi nhận đạt 160.6 tỷ (+43.6 CK).

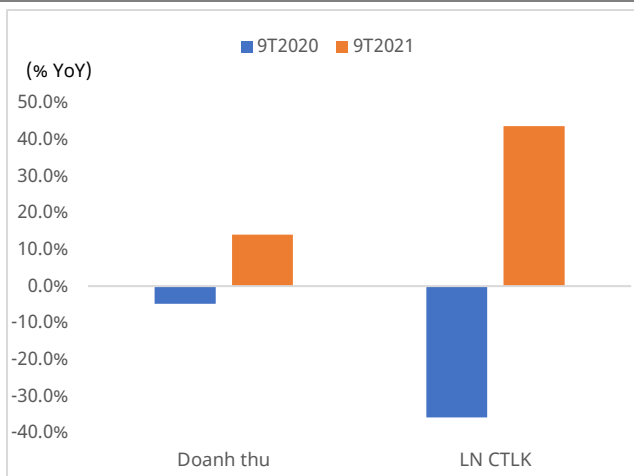
Chúng tôi dự phóng sản lượng thông quan toàn hệ thống GMD tiếp tục đà tăng trưởng trong năm 2022 với nhiều động lực từ hoạt động sản xuất trong nước.

**Bảng 1. Sản lượng thông quan container tại các cụm cảng thuộc GMD (TEU)**

Khối cảng	9T2020	9T2021	2021F	2022F
Hải Phòng	667,325	754,359	1,050,000	1,280,000
Phía Nam (trừ Gemalink)	587,940	620,836	893,500	947,000
Gemalink		607,660	900,000	1,000,000

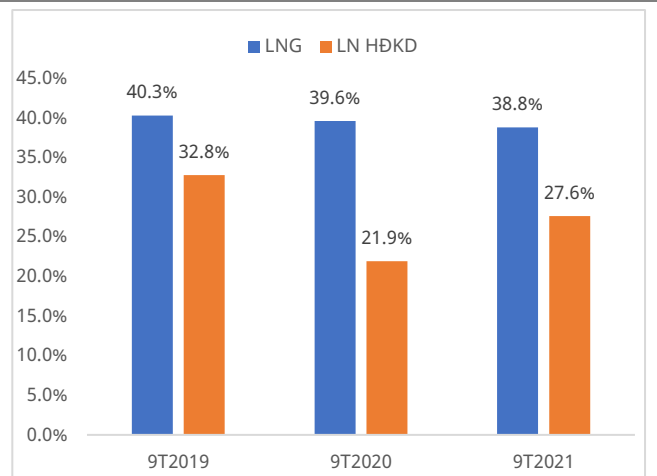
Nguồn: Dữ liệu DN, Mirae Asset Vietnam Research

**Hình 1. Tăng trưởng DT và LN từ công ty liên kết**



Nguồn: Dữ liệu DN, Mirae Asset Vietnam Research

**Hình 2. Biên LNG và LN HĐKD**



Nguồn: Dữ liệu DN, Mirae Asset Vietnam Research

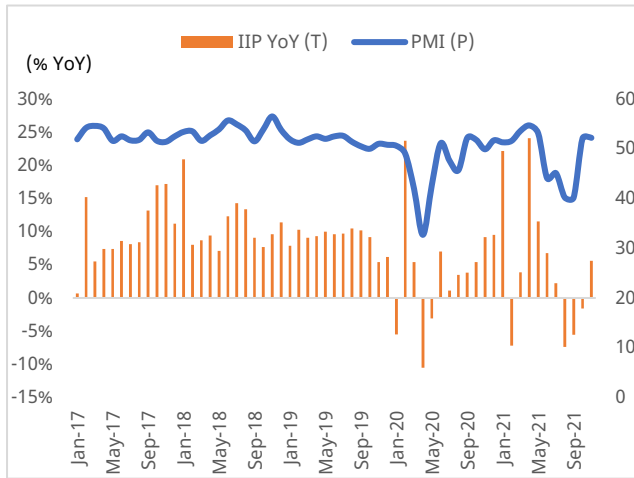
## Động lực tăng trưởng năm 2022

**Hoạt động sản xuất phục hồi:** Hoạt động sản xuất T11/2021 tiếp tục phục hồi sau giai đoạn giãn cách khi PMI ghi nhận ở mức 52.2, duy trì trên ngưỡng 50 tháng thứ hai liên tiếp và IIP T11 trở lại mức tăng trưởng dương 5.6% CK. Hoạt động sản xuất dự báo phục hồi khi FDI công nghiệp tăng trưởng. Cụ thể, 11T2021, số dự án còn hiệu lực và tổng vốn đầu tư đăng ký đạt lần lượt 15,558 DA (+3.2% CK) và 240.2 tỷ USD (+6.4% CK).

**Hoạt động vận tải thủy tích cực:** Trong 11T2021, khối lượng vận tải biển đạt 76.4 triệu tấn (+3.1% CK). Vận tải thủy nội địa thu hẹp đà giảm với khối lượng ước đạt 288.9 triệu tấn (-5.3% CK) (so với mức -10.5% CK trong 11T2020). Bên cạnh đó, tổng tải trọng tàu biển và tàu sông ghi nhận tăng mạnh ở mức lần lượt 22% và 14.5% CK trong 10T2021 (so với mức tăng trung bình 3.2% và 4.6% trong 3 năm gần nhất) là tín hiệu cho thấy sản lượng vận tải thủy nhiều khả năng tiếp tục tăng trưởng tốt trong năm 2022.

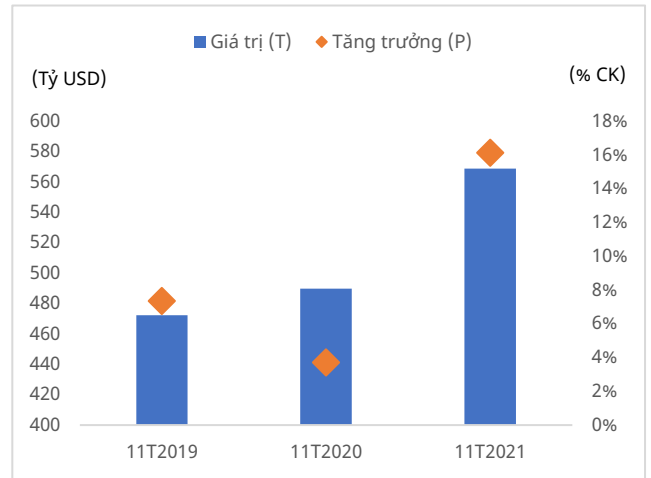
Với hệ thống các cảng biển ở các trung tâm công nghiệp trên cả nước, GMD dự kiến hưởng lợi trong năm 2022 nhờ sự phục hồi của hoạt động sản xuất và vận tải thủy.

**Hình 3. IIP và PMI Việt Nam**



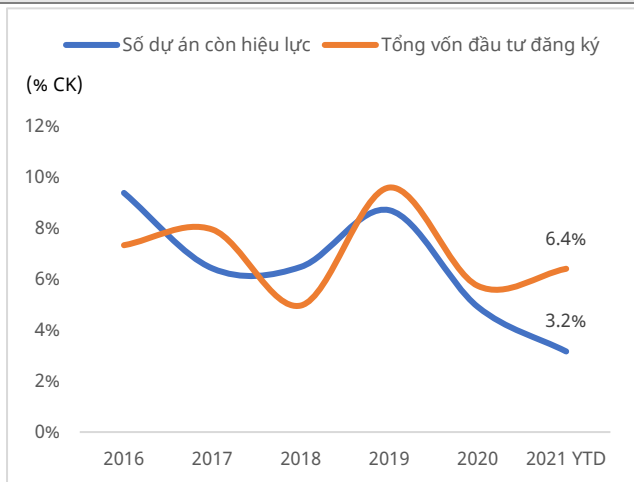
Nguồn: GSO, PMI Markit, Mirae Asset Vietnam Research

**Hình 4. Tăng trưởng XNK**



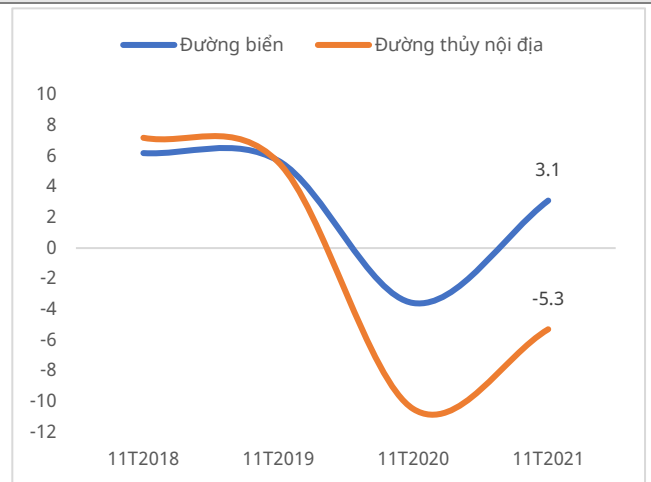
Nguồn: Hải quan VN, Mirae Asset Vietnam Research

**Hình 5. FDI công nghiệp chế biến, chế tạo**



Nguồn: GSO, Mirae Asset Vietnam Research

**Hình 6. Tăng trưởng KL vận tải thủy (% CK)**



Nguồn: GSO, Mirae Asset Vietnam Research

**Dự phóng và định giá**

Phản ánh hai yếu tố: 1) hoạt động sản xuất bị gián đoạn trong Q3 và 2) sự cải thiện LN công ty liên kết, chúng tôi điều chỉnh dự phóng DT và LNST năm 2021 của GMD lần lượt ở mức 2,739.4 tỷ VND (+5.1% YoY) và 576.2 tỷ VND (+55.7% YoY) (từ mức 2,922.1 tỷ VND và 534.2 tỷ VND).

Trong năm 2022, chúng tôi dự phóng tổng sản lượng thông quan hệ thống cảng GMD tiếp tục tăng trưởng mạnh. Cụ thể, sản lượng container dự phóng đạt hơn 2.2 triệu TEU (+14.6% CK) và sản lượng cụm cảng Gemadept Dung Quất đạt 2.7 triệu tấn (+3.8% CK). DT và LNST 2022 dự phóng đạt 3,150.7 tỷ VND (+15% CK) và 613.7 tỷ VND (+6.4% CK) (điều chỉnh từ mức dự phóng LNST 646.6 tỷ VND).

Với mức lợi suất yêu cầu (RRR) 12%, tỉ lệ tăng trưởng (g) sau năm 2030 ~ 5%, chúng tôi xác định mức giá hợp lý của cổ phiếu GMD là 50,500 VND/cổ phiếu.

**Các yếu tố rủi ro chính**

**Di dời Cảng Trường Thọ:** Trong năm 2022, theo kế hoạch của Tp.HCM, Cảng Trường Thọ sẽ được di dời sang phường Long Bình, Q.9. Trong trường hợp việc di dời diễn ra đúng theo kế hoạch, DT của cụm cảng phía Nam dự kiến sẽ bị ảnh hưởng tiêu cực trong thời gian ngắn do việc tái triển khai hệ thống logistics để phù hợp với vị trí ICD (cảng nội địa) mới.

**Cảng Lạch Huyện:** Quyết định số 1579/QĐ-TTg Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, khu vực cảng Lạch Huyện sẽ tiếp tục được đầu tư mở rộng công suất. Việc này sẽ tăng sự cạnh tranh tại khu vực cảng Hải Phòng, qua đó ảnh hưởng đến sản lượng tại cụm cảng GMD Hải Phòng.

**Mặt bằng lãi suất:** Hiện nay, các dự án Gemalink GD2 và Nam Đình Vũ GD2 đang được thu xếp vốn và dự kiến tiếp tục triển khai trong năm 2022 với tổng vốn ước tính lần lượt 200 triệu USD và tối đa 4,500 tỷ VND. Trường hợp mặt bằng lãi suất tăng sẽ làm tăng chi phí lãi vay, ảnh hưởng đến biên LN. Ngoài ra, việc lãi suất tăng sẽ cũng sẽ ảnh hưởng đến tỷ suất chiết khấu và định giá cổ phiếu GMD.

## CTCP Gemadept (HOSE: GMD)

## Báo cáo HĐKD (tóm tắt)

(Tỷ VND)	2020	2021	2022	2023
Doanh thu	2,605.7	2,739.4	3,150.7	3,442.6
Giá vốn hàng bán	-1,656.0	-1,726.8	-1,988.2	-2,184.3
Lợi nhuận gộp	949.7	1,012.6	1,162.5	1,258.3
Chi phí quản lý và bán hàng	-478.8	-493.1	-627.6	-671.7
Chi phí lãi vay	-131.7	-103.9	-119.7	-117.3
Công ty liên kết	157.1	441.8	498.0	606.3
Lợi nhuận hoạt động kinh doanh	496.3	857.4	913.2	1,075.6
Lợi nhuận trước thuế	496.3	857.4	913.2	1,075.6
Thuế TNDN	-72.1	-137.2	-146.1	-172.1
Lợi nhuận sau thuế	440.5	720.2	767.1	903.5
Lợi nhuận cổ đông công ty mẹ	370.0	576.2	613.7	722.8

## Bảng cân đối kế toán (tóm tắt)

(Tỷ VND)	2020	2021	2022	2023
<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>1,356.4</b>	<b>1,444.7</b>	<b>1,682.8</b>	<b>1,879.5</b>
Tiền và tương đương tiền	427.7	500.0	600.0	700.0
Đầu tư ngắn hạn	23.4	23.4	23.4	23.4
Khoản phải thu	748.0	760.9	874.0	948.2
Hàng tồn kho	73.0	69.1	80.8	95.9
Tài sản ngắn hạn khác	84.4	91.3	104.6	112.0
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>8,478.1</b>	<b>8,422.1</b>	<b>8,989.5</b>	<b>9,296.7</b>
<b>Tài sản cố định</b>	<b>3,143.2</b>	<b>2,855.0</b>	<b>4,807.7</b>	<b>4,749.3</b>
Nguyên giá TSCĐ	5,513.4	5,606.9	7,948.6	8,380.0
Khấu hao lũy kế TSCĐ	-2,370.2	-2,751.9	-3,140.9	-3,630.7
Đầu tư dài hạn	2,531.1	2,792.9	3,074.9	3,432.8
Tài sản dài hạn khác	2,748.0	2,774.2	1,106.9	1,114.6
<b>Tổng tài sản</b>	<b>9,834.5</b>	<b>9,866.8</b>	<b>10,672.3</b>	<b>11,176.2</b>
<b>Nợ phải trả</b>	<b>3,239.6</b>	<b>2,926.2</b>	<b>3,363.4</b>	<b>3,433.6</b>
Các khoản phải trả	1,339.0	1,328.3	1,521.6	1,628.5
Nợ vay ngắn hạn	762.9	532.6	613.9	601.7
Nợ vay dài hạn	1,137.7	1,065.2	1,227.8	1,203.4
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>6,594.9</b>	<b>6,940.6</b>	<b>7,308.9</b>	<b>7,742.6</b>
Vốn góp	3,013.8	3,013.8	3,013.8	3,013.8
Vốn và quỹ khác	3,146.0	3,203.6	3,265.0	3,337.3
Lợi nhuận chưa phân phối	435.1	723.2	1,030.1	1,391.5
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>9,834.5</b>	<b>9,866.8</b>	<b>10,672.3</b>	<b>11,176.2</b>

## Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tóm tắt)

(Tỷ VND)	2020	2021	2022	2023
<b>Lưu chuyển tiền tệ ròng từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>655.4</b>	<b>1,048.9</b>	<b>1,198.2</b>	<b>1,356.1</b>
Lãi sau thuế	440.5	720.2	767.1	903.5
Khấu hao TSCĐ	407.8	381.7	389.0	489.8
Chi phí lãi vay	146.6	103.9	119.7	117.3
(Tăng)/giảm các khoản phải thu	207.8	-12.9	-113.1	-74.2
(Tăng)/giảm hàng tồn kho	4.3	3.9	-11.7	-15.1
Tăng/(giảm) các khoản phải trả	-135.8	-10.7	193.3	106.9
Các khoản khác	-415.8	-137.2	-146.1	-172.1
<b>Lưu chuyển tiền tệ ròng từ hoạt động đầu tư</b>	<b>73.1</b>	<b>-443.3</b>	<b>-1,096.6</b>	<b>-930.4</b>
Tiền mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-215.7	-85.4	-562.7	-407.9
Các khoản khác	288.8	-357.9	-533.9	-522.5
<b>Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động tài chính</b>	<b>-486.2</b>	<b>-533.3</b>	<b>-1.6</b>	<b>-325.7</b>
Tiền trả các khoản đi vay và thuê TC	-177.2	-302.8	243.9	-36.6
Cổ tức	-353.5	-230.5	-245.5	-289.1
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	242.3	72.3	100.0	100.0
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	185.5	427.7	500.0	600.0
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	427.7	500.0	600.0	700.0

## Các chỉ số chính

	2020	2021	2022	2023
P/E (x)	42.0	27.0	25.3	21.5
P/B (x)	2.2	2.1	2.0	1.9
EPS (VND)	1,166	1,816	1,934	2,278
BPS (VND)	21,882	23,030	24,252	25,691
DPS (VND)	1,173	765	815	959
Tăng trưởng doanh thu (%)	-1.4	5.1	15.0	9.3
Tăng trưởng LN hoạt động (%)	-33.1	72.8	6.5	17.8
Tăng trưởng EPS (%)	-27.3	55.7	6.5	17.8
Tỷ suất cổ tức (%)	2.4	1.6	1.7	2.0
Vòng quay phải thu (x)	3.5	3.6	3.6	3.6
Vòng quay hàng tồn kho (x)	22.7	25.0	24.6	22.8
Vòng quay phải trả (x)	1.2	1.3	1.3	1.3
ROA (%)	4.5	7.3	7.2	8.1
ROE (%)	6.7	10.4	10.5	11.7
Phải trả trên VCSH (%)	49.1	42.2	46.0	44.3
Nợ trên VCSH (%)	28.8	23.0	25.2	23.3
Tỷ lệ đảm bảo lãi vay (x)	4.8	9.3	8.6	10.2

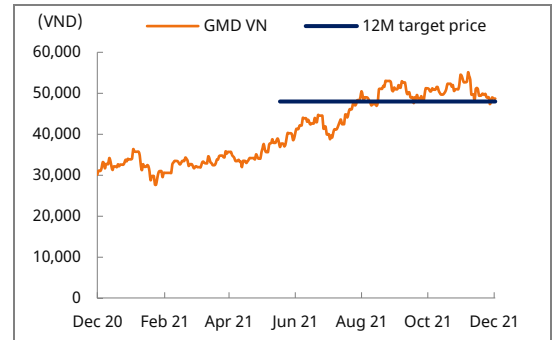
Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Mirae Asset Vietnam Research

# Appendix 1

## Important disclosures and disclaimers

### Two-year rating and TP history

Tên công ty	Ngày	Khuyến nghị	Giá mục tiêu (VND)
CTCP Gemadept	10/12/2021	Nắm giữ	50,500
CTCP Gemadept	27/05/2021	Mua	48,000



### Stock ratings

Buy	Expected 12-month performance: +20% or greater
Trading Buy	Expected 12-month performance: +10% to +20%
Hold	Expected 12-month performance: -10% to +10%
Sell	Expected 12-month performance: -10% or worse

### Sector ratings

Overweight	Expected to outperform the market over 12 months
Neutral	Expected to perform in line with the market over 12 months
Underweight	Expected to underperform the market over 12 months

Rating and TP history: Share price (—), TP (—), Not Rated (■), Buy (▲), Trading Buy (■), Hold (●), Sell (◆)

\* Our investment rating is a guide to the expected return of the stock over the next 12 months.

\* Outside of the official ratings of Mirae Asset Co., Ltd., analysts may call trading opportunities should technical or short-term material developments arise.

\* The TP was determined by the research analyst through valuation methods discussed in this report, in part based on estimates of future earnings.

\* TP achievement may be impeded by risks related to the subject securities and companies, as well as general market and economic conditions.

### Analyst certification

The research analysts who prepared this report (the “Analysts”) are subject to Vietnamese securities regulations. They are neither registered as research analysts in any other jurisdiction nor subject to the laws and regulations thereof. Opinions expressed in this publication about the subject securities and companies accurately reflect the personal views of the Analysts primarily responsible for this report. MAS policy prohibits its Analysts and members of their households from owning securities of any company in the Analyst’s area of coverage, and the Analysts do not serve as an officer, director or advisory board member of the subject companies. Except as otherwise specified herein, the Analysts have not received any compensation or any other benefits from the subject companies in the past 12 months and have not been promised the same in connection with this report. No part of the compensation of the Analysts was, is, or will be directly or indirectly related to the specific recommendations or views contained in this report but, like all employees of MAS, the Analysts receive compensation that is determined by overall firm profitability, which includes revenues from, among other business units, the institutional equities, investment banking, proprietary trading and private client division. At the time of publication of this report, the Analysts do not know or have reason to know of any actual, material conflict of interest of the Analyst or MAS except as otherwise stated herein.

### Disclaimers

This report is published by Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC (MAS), a broker-dealer registered in the Socialist Republic of Vietnam and a member of the Vietnam Stock Exchanges. Information and opinions contained herein have been compiled in good faith and from sources believed to be reliable, but such information has not been independently verified and MAS makes no guarantee, representation or warranty, express or implied, as to the fairness, accuracy, completeness or correctness of the information and opinions contained herein or of any translation into English from the Vietnamese language. In case of an English translation of a report prepared in the Vietnamese language, the original Vietnamese language report may have been made available to investors in advance of this report.

The intended recipients of this report are sophisticated institutional investors who have substantial knowledge of the local business environment, its common practices, laws and accounting principles and no person whose receipt or use of this report would violate any laws and regulations or subject MAS and its affiliates to registration or licensing requirements in any jurisdiction shall receive or make any use hereof.

This report is for general information purposes only and it is not and shall not be construed as an offer or a solicitation of an offer to effect transactions in any securities or other financial instruments. The report does not constitute investment advice to any person and such person shall not be treated as a client of MAS by virtue of receiving this report. This report does not take into account the particular investment objectives, financial situations, or needs of individual clients. The report is not to be relied upon in substitution for the exercise of independent judgment. Information and opinions contained herein are as of the date hereof and are subject to change without notice. The price and value of the investments referred to in this report and the income from them may depreciate or appreciate, and investors may incur losses on investments. Past performance is not a guide to future performance. Future returns are not guaranteed, and a loss of original capital may occur. MAS, its affiliates and their directors, officers, employees and agents do not accept any liability for any loss arising out of the use hereof.

MAS may have issued other reports that are inconsistent with, and reach different conclusions from, the opinions presented in this report. The reports may reflect different assumptions, views and analytical methods of the analysts who prepared them. MAS may make investment decisions that are inconsistent with the opinions and views expressed in this research report. MAS, its affiliates and their directors, officers, employees and agents may have long or short positions in any of the subject securities at any time and may make a purchase or sale, or offer to make a purchase or sale, of any such securities or other financial instruments from time to time in the open market or otherwise, in each case either as principals or agents. MAS and its affiliates may have had, or may be expecting to enter into, business relationships with the subject companies to provide investment banking, market-making or other financial services as are permitted under applicable laws and regulations.

No part of this document may be copied or reproduced in any manner or form or redistributed or published, in whole or in part, without the prior written consent of MAS.

## Mirae Asset Securities International Network

### Mirae Asset Securities Co., Ltd. (Seoul)

One-Asia Equity Sales Team  
Mirae Asset Center 1 Building  
26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul 04539  
Korea

Tel: 82-2-3774-2124

### Mirae Asset Securities (USA) Inc.

810 Seventh Avenue, 37th Floor  
New York, NY 10019  
USA

Tel: 1-212-407-1000

### PT. Mirae Asset Sekuritas Indonesia

Equity Tower Building Lt. 50  
Sudirman Central Business District  
Jl. Jend. Sudirman, Kav. 52-53  
Jakarta Selatan 12190  
Indonesia

Tel: 62-21-515-3281

### Mirae Asset Securities Mongolia UTsK LLC

#406, Blue Sky Tower, Peace Avenue 17  
1 Khoroo, Sukhbaatar District  
Ulaanbaatar 14240  
Mongolia

Tel: 976-7011-0806

### Shanghai Representative Office

38T31, 38F, Shanghai World Financial Center  
100 Century Avenue, Pudong New Area  
Shanghai 200120  
China

Tel: 86-21-5013-6392

### Mirae Asset Securities (HK) Ltd.

Units 8501, 8507-8508, 85/F  
International Commerce Centre  
1 Austin Road West  
Kowloon  
Hong Kong

Tel: 852-2845-6332

### Mirae Asset Wealth Management (USA) Inc.

555 S. Flower Street, Suite 4410,  
Los Angeles, California 90071  
USA

Tel: 1-213-262-3807

### Mirae Asset Securities (Singapore) Pte. Ltd.

6 Battery Road, #11-01  
Singapore 049909  
Republic of Singapore

Tel: 65-6671-9845

### Mirae Asset Investment Advisory (Beijing) Co., Ltd

2401B, 24th Floor, East Tower, Twin Towers  
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District  
Beijing 100022  
China

Tel: 86-10-6567-9699

### Ho Chi Minh Representative Office

7F, Saigon Royal Building  
91 Pasteur St.  
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City  
Vietnam

Tel: 84-8-3910-7715

### Mirae Asset Securities (UK) Ltd.

41st Floor, Tower 42  
25 Old Broad Street,  
London EC2N 1HQ  
United Kingdom

Tel: 44-20-7982-8000

### Mirae Asset Wealth Management (Brazil) CCTVM

Rua Funchal, 418, 18th Floor, E-Tower Building  
Vila Olimpia  
Sao Paulo - SP  
04551-060  
Brazil

Tel: 55-11-2789-2100

### Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC

7F, Le Meridien Building  
3C Ton Duc Thang St.  
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City  
Vietnam

Tel: 84-8-3911-0633 (ext.110)

### Beijing Representative Office

2401A, 24th Floor, East Tower, Twin Towers  
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District  
Beijing 100022  
China

Tel: 86-10-6567-9699 (ext. 3300)

### Mirae Asset Capital Markets (India) Private Limited

Unit No. 506, 5th Floor, Windsor Bldg., Off CST  
Road, Kalina, Santacruz (East), Mumbai - 400098  
India

Tel: 91-22-62661336